

Thốt Nốt, ngày 14 tháng 05 năm 2025

Số: 89/2025/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 113/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2025, về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Chau Hồng N** – sinh năm 1994

Địa chỉ: khu vực T1, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Công ty Kuraudia, đường số 7, Visip1, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh **Cao Văn G** – sinh năm 1984

Địa chỉ: khu vực T1, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chau Hồng N và anh Cao Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chau Hồng N và anh Cao Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh G xác định có hai người con chung là: Cao Phú T, sinh ngày 09/11/2011 và Cao Phú Th, sinh ngày 31/05/2016. Khi ly hôn,

giao hai người con chung cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị N, không ai được quyền ngăn cản. Sau này anh G, chị N được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh G xác định không có. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết trong vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Châu Hồng N chịu số tiền án phí là 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) và chị N tự nguyện chịu thay số tiền án phí 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) cho anh Cao Văn G, tổng cộng số tiền án phí chị N chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*); nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) mà chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo Biên lai thu tiền số 0002585 ngày 05/03/2025; nên chị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiệt